TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 24-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Minh Phương.
- Ông Võ Hoàng Vũ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Hữu Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Chí T, sinh ngày 14-01-1995 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Số D khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chí T1 (chết) và bà Nguyễn Hồng N (sống); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11-9-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Minh T2. Địa chỉ: Số H đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10-9-2024, sau khi xác minh tin báo từ người dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy cùng Công an phường A, quận N đã khám xét khẩn cấp nhà số B, đường số C, khu dân cư I, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ cho Phạm Chí T thuê; thời điểm khám xét, trong nhà còn có Lê Minh T2, là người ở cùng nhà thuê với T, vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon không màu nẹp miệng bên trong chứa tinh thể không màu (được thu giữ dưới nền gạch cạnh nệm trong phòng ngủ của Phạm Chí T); tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng; 01 quẹt gas; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu gold; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 18-9-2024 của Phòng K - Công an thành phố C, kết luận: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,6763 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Chí T khai nhận: Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2024, loại ma túy sử dụng là Ketamine. Vào khoảng 12 giờ ngày 10-9-2024, bị cáo liên hệ với người tên "T3" mua 2.000.000 đồng ma túy loại Ketamine, hẹn giao ma túy tại nhà bị cáo thuê ở, số B, đường số C, khu dân cư I, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Sau khi có ma túy bị cáo mang lên gác để ma túy ra sử dụng và rủ Lê Minh T2 (ở cùng nhà thuê với bị cáo) cùng sử dụng ma túy chung; đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ gói ma túy bị cáo chưa sử dụng hết. Bị cáo thừa nhận đã rủ T2 sử dụng ma túy 03 - 04 lần, tại phòng ngủ của bị cáo, khi rủ T2 sử dụng ma túy, bị cáo không yêu cầu T2 hùn tiền.

Lê Minh T2 cũng khai nhận: Ở chung nhà thuê với bị cáo T, trước đó T2 đã được bị cáo T rủ sử dụng chung ma túy khoảng 03 lần, ma túy sử dụng là của bị cáo T, T2 không hùn tiền; ngày 10-9-2024, bị cáo T cũng rủ T2 cùng sử dụng ma túy, sau đó thì bị lực lượng Công an phát hiện. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với T2 có kết quả dương tính nên Công an quận N, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ.

Đối với bị cáo Phạm Chí T, ngoài hành vi tổ chức cho Lê Minh T2 sử dụng trái phép chất ma túy đã bị khởi tố thì bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,6763 gam ma túy, loại Ketamine. Do khối lượng ma túy chưa đủ khối lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ.

Đối với đối tượng tên "T3" bán trái phép ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N tiếp tục xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số 50/CT-VKSNK ngày 05-02-2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Phạm Chí T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 281/KL-KTHS ngày 18-9-2024 của Phòng K - Công an thành phố C; 01 quẹt gas.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu gold.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh T2 không trình bày tranh luận.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói

sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2024, loại ma túy sử dụng là Ketamine. Vào khoảng 12 giờ ngày 10-9-2024, bị cáo liên hệ với người tên "T3" mua 2.000.000 đồng ma túy loại Ketamine, hẹn giao ma túy tại nhà bị cáo thuê ở, số B, đường số C, khu dân cư I, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Sau khi có ma túy bị cáo mang lên gác để ma túy ra sử dụng và rủ Lê Minh T2 (ở cùng nhà thuê với bị cáo) cùng sử dụng ma túy chung; đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ gói ma túy bị cáo chưa sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 18-9-2024 của Phòng K - Công an thành phố C, kết luận: 01 gói nilon không màu, nẹp miệng chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,6763 gam.

Ngoài việc tổ chức cho Lê Minh T2 sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10-9-2024 bị bắt quả tang, bị cáo còn khai nhận đã nhiều lần sử dụng phòng ngủ của mình để chuẩn bị ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy tổ chức cho Lê Minh T2 sử dụng trái phép chất ma túy, khi rủ T2 sử dụng ma túy thì bị cáo không yêu cầu T2 hùn tiền.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 BLHS 2015. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho Lê Minh T2 sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho Lê Minh T2 sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt nghiêm, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy với mục đích sử dụng cá nhân và cho người khác sử dụng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Lê Minh T2, quá trình điều tra xác định T2 chỉ sử dụng ma túy, không có tham gia bàn bạc với bị cáo để mua ma túy về sử dụng, không hùn tiền mua ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,6763 gam ma túy loại Ketamine của bị cáo T, do khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với đối tượng tên "T3" bán trái phép ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nên không đề cập xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 281/KL-KTHS ngày 18-9-2024 của Phòng K - Công an thành phố C là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 quẹt gas là vật bị cáo dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma tuý nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu gold là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Phạm Chí T** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Chí T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-9-2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 281/KL-KTHS ngày 18-9-2024 của Phòng K - Công an thành phố C có trọng lượng Ketamine còn lại sau giám định; 01 quẹt gas.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu gold.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-02-2025).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Phượng